

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 16 /2019/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng, chống,
xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển;

Thực hiện Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1159/TTr-SNN-CCTL ngày 26 tháng 4 năm 2019; ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 1796/STP-VB ngày 04 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác phòng, chống, xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 7 năm 2019 và thay thế Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng, chống, xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thủy lợi;
- Tổng cục Phòng chống thiên tai;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN TP;
- VPUB: các PVP;
- Các Phòng CV; TTCB;
- Lưu: VT, (KT/Trọng) MH.55

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Liêm

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác phòng, chống, xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 146 /2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm trong việc phối hợp, tổ chức phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Quy chế này không quy định về quản lý, đầu tư xây dựng công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài có các hoạt động liên quan đến bờ sông, bờ biển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Sạt lở bờ sông, bờ biển: là hiện tượng mất ổn định và chuyển dịch khối đất, đá tự nhiên của bờ sông, suối, bờ biển, đảo do tác động của các yếu tố chấn động địa chất, mưa lớn, dòng chảy, sóng, biến đổi mực nước và các tác động khác (sau đây gọi chung là sạt lở).

2. Xử lý sạt lở: là hoạt động nhằm khắc phục, ngăn chặn, hạn chế sạt lở giữ ổn định bờ sông, suối, bờ biển, đảo; trường hợp không ngăn chặn, hạn chế kịp thời sạt lở sẽ gây ra hoặc có nguy cơ gây ra thiệt hại về tính mạng, tài sản, công trình hạ tầng của nhân dân và Nhà nước.

Chương II
PHỐI HỢP KIỂM TRA, CẢNH BÁO NGUY
CƠ SẠT LỞ BỜ SÔNG, BỜ BIỂN

**Điều 4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và
Tìm kiếm cứu nạn thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)**

1. Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan tiến hành khảo sát, kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở (bao gồm cả các luồng tuyến giao thông thủy do Trung ương quản lý) để phân loại mức độ sạt lở và sắp xếp thứ tự ưu tiên xử lý sạt lở theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, từ đó đề xuất biện pháp thích hợp phòng, tránh hoặc giảm thiểu thiệt hại; đồng thời sắp xếp các danh mục khu vực sạt lở theo mức độ sạt lở, cấp độ xung yếu trên địa bàn để lập kế hoạch ưu tiên đầu tư, tránh đầu tư dàn trải.

2. Theo dõi, quan trắc, dự báo, cảnh báo nguy cơ sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn Thành phố. Tiến hành cắm biển cảnh báo nguy hiểm; phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền cho nhân dân sinh sống xung quanh để biết và chủ động phòng, tránh.

3. Tham mưu, đề xuất các biện pháp, giải pháp thích hợp chủ động phòng ngừa và khắc phục sạt lở bờ sông, bờ biển.

Điều 5. Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức triển khai thi công các dự án kè nằm trong hạng mục chung của đường thủy nội địa, công trình hàng hải phục vụ giao thông thủy, vận tải biển; đặc biệt đối với các dự án nạo vét luồng giao thông hàng hải, vận tải biển cần thẩm định kỹ lưỡng về chọn phương án thiết kế, biện pháp tổ chức thi công, báo cáo khảo sát địa chất, thủy văn trước khi ban hành quyết định phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, quận - huyện liên quan quản lý chặt chẽ việc chấp thuận chủ trương xây dựng các bến thủy nội địa, cảng thủy nội địa; yêu cầu các chủ bến, bãi cam kết thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn bờ sông, kênh, rạch, biển, tránh gây sạt lở do việc lưu thông và neo đậu của các phương tiện vận chuyển vật liệu. Rà soát, quy hoạch các bến thủy nội địa, bãi tập kết kinh doanh vật liệu. Kịp thời phát hiện và phối hợp Ủy ban nhân dân các quận - huyện xử lý, cưỡng chế tháo dỡ ngay đối với những trường hợp vi phạm, lấn chiếm trái phép hành lang bảo vệ an toàn bờ sông, kênh, rạch, bờ biển.

Điều 6. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp Công an thành phố, Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các quận - huyện kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác cát lòng sông trên địa bàn Thành phố trái phép, không phép, nhất là các điểm nóng trên tuyến sông Sài Gòn, sông Đồng Nai và ven biển huyện Cần Giờ.

2. Sớm trình Hội đồng thẩm định giá đất thành phố thông qua hồ sơ phương án giá đất các dự án phòng, chống sạt lở bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, bờ biển để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Ưu tiên thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án phòng, chống sạt lở nhằm tạo điều kiện cho chủ đầu tư triển khai thực hiện nhanh chóng các công trình, hoàn thành đưa vào sử dụng phát huy kịp thời hiệu quả phòng, chống bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, bờ biển.

Điều 7. Sở Quy hoạch-Kiến trúc

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện lập quy hoạch di dời, sắp xếp các khu dân cư, công trình kiến trúc, kho tàng ra ngoài các khu vực có nguy cơ sạt lở, đảm bảo hành lang bảo vệ an toàn bờ sông, bờ biển theo quy định.

Điều 8. Tổng Công ty Điện lực thành phố - TNHH

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện thường xuyên kiểm tra các khu vực có nguy cơ sạt lở để chủ động gia cố, sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn các công trình điện do đơn vị quản lý; trường hợp phát hiện nguy hiểm cần phải tiến hành khẩn cấp việc di dời các công trình điện ra khỏi khu vực sạt lở; đề phòng và xử lý ngay các sự cố về điện do sạt lở gây ra.

Điều 9. Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn có sông, kênh, rạch, biển

1. Phối hợp với sở, ngành thành phố kiểm tra, khảo sát các khu vực ven sông, kênh, rạch, bờ biển có nguy cơ sạt lở để lập kế hoạch ứng phó, xử lý. Thông báo thường xuyên và liên tục các vị trí bờ sông, kênh, rạch, bờ biển có nguy cơ sạt lở để người dân biết, chủ động di dời, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn.

2. Tổ chức sơ tán khẩn cấp người, tài sản ra khỏi khu vực sạt lở nguy hiểm và khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở nguy hiểm.

3. Chủ động thông báo, khoanh vùng ngăn không cho người và phương tiện vào khu vực sạt lở; bố trí cán bộ thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở. Xây dựng và triển khai phương án ứng phó và xử lý cấp bách khu vực sạt lở nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và nhà nước.

4. Thường xuyên kiểm tra các trường hợp xây dựng công trình trên hành lang bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, bờ biển; nếu phát hiện công trình, vật kiến trúc xây dựng, xâm phạm trái phép thì kiên quyết xử phạt hành vi vi phạm theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành, buộc tháo dỡ, khôi phục lại nguyên trạng; tổ chức cưỡng chế tháo dỡ nếu không chấp hành.

5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, chủ dự án thực hiện xây dựng công trình phòng, chống sạt lở, bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, bờ biển đúng tiến độ.

6. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện dự án trồng cây chống xói lở bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, bờ biển, nhất là các vị trí dễ xảy ra sạt lở.

7. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác cát lòng sông trên địa bàn Thành phố trái phép, không phép theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến bờ sông, kênh, rạch, bờ biển

1. Ngay khi phát hiện khu vực ven sông, kênh, rạch, biển có nguy cơ sạt lở nằm trong phạm vi quản lý của các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến bờ sông, kênh, rạch, bờ biển phải có trách nhiệm báo cáo cho chính quyền địa phương để tổ chức các biện pháp xử lý. Đồng thời, tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng sạt lở phải chủ động di dời an toàn người và tài sản ra khỏi khu vực có nguy cơ sạt lở.

2. Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân xâm phạm đến hành lang bảo vệ an toàn bờ sông, kênh, rạch, bờ biển hoặc có các hoạt động gây nguy cơ sạt lở bờ sông, kênh, rạch, bờ biển.

Chương III PHỐI HỢP TỔ CHỨC XỬ LÝ SẠT LỞ BỜ SÔNG, BỜ BIỂN

Điều 11. Khi phát hiện vị trí có nguy cơ sạt lở

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn tiến hành ngay việc cắm biển cảnh báo vị trí có nguy cơ sạt lở; đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân cư ngụ xung quanh khu vực có nguy cơ sạt lở (hoặc phạm vi ảnh hưởng của sạt lở) để biết và chủ động phòng, tránh, di dời đến nơi an toàn.

2. Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn triển khai xây dựng rào chắn, cảnh báo không cho người, phương tiện qua lại trong khu vực có nguy cơ sạt lở; khuyến cáo người dân sơ tán và tháo gỡ, di dời tài sản đến nơi an toàn. Khẩn cấp tổ chức sơ tán, di dời người, tài sản ra khỏi khu vực sạt lở nguy hiểm và khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở nguy hiểm.

Điều 12. Khi xảy ra sự cố sạt lở

1. Sở Giao thông Vận tải phối hợp với Công an thành phố tiến hành ngay việc thả phao phân luồng, hướng dẫn giao thông thủy an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông thủy cũng như quy định các loại tàu, thuyền không được phép đi vào đoạn sông, kênh, rạch bị sạt lở nhằm giảm áp lực sóng nước vào bờ. Theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở.

2. Bộ Tư lệnh thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Công an thành phố, Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện có xảy ra sạt lở để huy động lực lượng kịp thời ứng cứu người, trực vớt tài sản và di dời người dân đến nơi an toàn.

3. Tổng Công ty Điện lực thành phố - TNHH phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của sạt lở.

4. Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn tại nơi xảy ra sạt lở phối hợp với Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tiến hành khoanh vùng sạt lở, cắm biển cảnh báo nguy hiểm (nếu chưa được cảnh báo), kịp thời huy động lực lượng tại chỗ ứng trực tại hiện trường ngăn không cho người, phương tiện vào khu vực sạt lở đã được khoanh vùng; trợ giúp sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn.

Điều 13. Khắc phục sự cố sạt lở

1. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện tiến hành kiểm tra, đánh giá lại nguy cơ sạt lở tiếp theo trên toàn tuyến sông, kênh, rạch, bờ biển để chủ động cảnh báo cho nhân dân trong khu vực sạt lở biết và chủ động di dời người và tài sản đến nơi an toàn. Nghiên cứu, lập kế hoạch đầu tư xây dựng công trình bảo vệ bờ sông, bờ biển tại khu vực xảy ra sạt lở.

2. Tổng Công ty Điện lực thành phố - TNHH phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện kiểm tra đảm bảo an toàn hệ thống điện, không để điện giật gây chết người; sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện để cân đối giải quyết quỹ nhà bố trí tái định cư cho các hộ dân di dời theo chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với địa phương để hỗ trợ kinh phí cứu trợ đột xuất cho người dân tại khu vực bị ảnh hưởng sạt lở. Chủ trì, phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố, Sở Tài chính tham mưu chế độ, chính sách theo Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về chính sách và mức hỗ trợ khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức thăm hỏi, động viên về tình thần, hỗ trợ về vật chất cho người dân bị ảnh hưởng sạt lở ổn định đời sống, sản xuất.

6. Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn khẩn trương bố trí nơi ở tạm cư, chăm lo đời sống, sinh hoạt cho các hộ dân bị sạt lở và tổ chức dọn dẹp vệ sinh, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh; tổ chức khảo sát, kiểm tra đánh giá hư hỏng nhà ở, vật kiến trúc trong khu vực bị sạt lở, tổ chức tháo dỡ, nhằm giảm tải trọng cho bờ sông, kênh, rạch, biển, kiên quyết cưỡng chế mọi trường hợp cố tình không di dời. Đồng thời, hỗ trợ kinh phí để giúp người dân trong khu vực sạt lở ổn định cuộc sống trước mắt trong khi chờ có nơi định cư mới. Tổng hợp báo cáo tình hình sự cố, thông kê thiệt hại và công tác tổ chức xử lý, khắc phục về Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai.

Chương IV CHẾ ĐỘ TRỰC BAN VÀ BÁO CÁO

Điều 14. Các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn tổ chức trực ban và báo cáo theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế về công tác trực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Thành phố.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Chủ trì trong công tác cảnh báo và tổ chức các biện pháp, giải pháp để xử lý sạt lở kịp thời, hiệu quả.

2. Báo cáo định kỳ hàng quý (hoặc đột xuất nếu có phát sinh mới) về các vị trí sạt lở, có nguy cơ sạt lở và các dự án phòng chống sạt lở, tiến độ thi công các bờ kè chống sạt lở đang triển khai trên địa bàn Thành phố cho Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 01 tháng 12 hàng năm theo quy định tại khoản 3, Điều 11 Quy chế sạt lở bờ sông, bờ biển theo Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 16. Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp với các sở, ngành, đơn vị thành phố tổ chức phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả sạt lở kịp thời, đảm bảo an toàn và giảm thiểu thiệt hại thấp nhất.

Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành liên quan bố trí nguồn dự toán kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ để thực hiện các dự án, đề án, chương trình bảo vệ bờ sông, kênh, rạch, biển đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm theo đúng Luật Đầu tư công và các văn bản có liên quan.

Điều 18. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc các quy định tại Quyết định này không còn phù hợp với tình hình thực tiễn. Giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) nghiên cứu, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định sửa đổi, bổ sung cho sát hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn trên địa bàn Thành phố./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Liêm